

THÔNG BÁO

Học bổng tuyển sinh trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ – Tuyển sinh SDH từ năm 2019

Căn cứ Quy định “Tổ chức và quản lý đào tạo trình độ Thạc sĩ” ban hành kèm theo Quyết định số 867/QĐ-ĐHQT-ĐTSĐH ngày 20/11/2018 của trường ĐH Quốc tế, ĐHQG-HCM;

Căn cứ đề xuất của Phụ trách phòng Đào tạo Sau Đại học,

Trường Đại học Quốc tế thông báo tiêu chí xét học bổng tuyển sinh Sau đại học từ năm 2019 như sau.

1. Học bổng trình độ Thạc sĩ

1.1 Mức học bổng

Học viên được miễn giảm học phí cho toàn khóa học tại trường Đại học Quốc tế (ĐHQT) (không bao gồm khóa Bridging program) theo một trong ba mức sau:

Mức 1 - Miễn 100% học phí toàn khóa học

Mức 2 - Miễn 50% học phí toàn khóa học.

Mức 3 - Miễn 25% học phí toàn khóa học.

1.2 Điều kiện nhận học bổng

1.2.1 Dựa vào xếp loại tốt nghiệp Đại học (dành cho học viên xét tuyển): học viên tốt nghiệp Đại học ngành đúng và phù hợp với chuyên ngành dự tuyển (trong vòng 12 tháng tính từ ngày tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ)

Mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Đối tượng	Học viên tốt nghiệp Trường Đại học Quốc tế (ĐHQG-HCM) và học viên người nước ngoài.	Tất cả học viên được xét tuyển.	Tất cả học viên được xét tuyển.
Điều kiện	Kết quả tốt nghiệp Đại học từ loại Xuất sắc (GPA ≥ 90) trở lên hoặc tốt nghiệp đạt huy chương vàng/bạc, cam kết làm nghiên cứu khoa học và trợ giảng theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.	- Học viên tốt nghiệp Trường Đại học Quốc tế (ĐHQG-HCM) và học viên người nước ngoài: GPA ≥ 80. - Học viên tốt nghiệp các Trường Đại học khác: GPA ≥ 90. - Cam kết làm nghiên cứu khoa học và trợ giảng theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.	Kết quả tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên: GPA ≥ 80 , cam kết làm nghiên cứu khoa học hoặc trợ giảng hoặc các công tác theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.

1.2.2 Dựa vào kết quả kỳ thi tuyển sinh Sau đại học (dành cho học viên thi tuyển):

Nếu không được hoặc không nhận học bổng ở mục 1.2.1, học viên có thể được xét học bổng dựa vào kết quả kỳ thi tuyển sinh Sau đại học.

Mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Đối với các ngành kỹ thuật – công nghệ (Quản lý Công nghệ Thông tin, Kỹ thuật Điện tử, Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp, Kỹ thuật Y Sinh, Công nghệ Sinh học, Công nghệ Thực phẩm, Toán Ứng dụng):			
Đối tượng	20% học viên có kết quả tuyển sinh cao nhất.	25% số học viên còn lại có kết quả tuyển sinh cao tiếp theo.	25% số học viên còn lại có kết quả tuyển sinh cao tiếp theo.
Điều kiện	Cam kết làm nghiên cứu khoa học và trợ giảng theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.	Cam kết làm nghiên cứu khoa học và trợ giảng theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.	Cam kết làm nghiên cứu khoa học và trợ giảng theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.
Đối với ngành Quản trị kinh doanh			
Đối tượng	10% học viên có kết quả tuyển sinh cao nhất.	15% số học viên còn lại có kết quả tuyển sinh cao tiếp theo.	15% số học viên còn lại có kết quả tuyển sinh cao tiếp theo.
Điều kiện	Cam kết làm nghiên cứu khoa học và trợ giảng theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.	Cam kết làm nghiên cứu khoa học và trợ giảng theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.	Hỗ trợ các công tác quảng bá, quan hệ doanh nghiệp theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.
Đối với ngành Quản lý công			
Đối tượng	Không có.	10% học viên có kết quả tuyển sinh cao nhất cho học kỳ đầu tiên.	15% số học viên còn lại có kết quả tuyển sinh cao tiếp theo cho học kỳ đầu tiên.
Điều kiện	Không có.	Không có. Các học kỳ sau học bổng được xét theo hình thức khuyến khích học tập.	Không có. Các học kỳ sau học bổng được xét theo hình thức khuyến khích học tập.

1.3 Điều kiện duy trì học bổng: Học viên nhận học bổng sẽ được xem xét lại từng học kỳ, để duy trì học bổng, học viên cần đạt:

- GPA của từng học kỳ $\geq 75/100$, trong đó không có môn nào $< 55/100$, áp dụng cho tất cả các ngành đào tạo và các mức học bổng nêu trên.
- Học viên cần đảm bảo các yêu cầu về thời gian công tác và kết quả nghiên cứu khoa học như sau:

Mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Điều kiện	+ Làm việc tại Khoa/Bộ môn tối thiểu 20 giờ/tuần. + Được Khoa/Bộ môn xác nhận Đạt trong công tác nghiên cứu khoa học. + Làm trợ giảng 02 môn học Đại học/ học kỳ.	+ Làm việc tại Khoa/Bộ môn tối thiểu 12 giờ/tuần. + Được Khoa/Bộ môn xác nhận Đạt trong công tác nghiên cứu khoa học. + Làm trợ giảng 01 môn học Đại học/ học kỳ.	➤ Đối với các ngành kỹ thuật – công nghệ: + Làm việc tại Khoa/Bộ môn tối thiểu 08 giờ/tuần. + Làm trợ giảng môn học Đại học/ học kỳ. + Học đúng tiến độ.

	+ Học đúng tiến độ.	+ Học đúng tiến độ.	➤ Đối với ngành Quản trị kinh doanh: + Được Khoa/Bộ xác nhận Đạt trong công tác công tác quảng bá, quan hệ doanh nghiệp. + Học đúng tiến độ.
--	---------------------	---------------------	---

Yêu cầu kết quả nghiên cứu khoa học đối với các học viên nhận học bổng sau khi kết thúc khóa học (2 năm):

- **Mức 1:** Là tác giả hoặc đồng tác giả của 01 bài báo non-ISI hoặc Scopus đã được chấp nhận hoặc là tác giả của 02 bài báo khoa học trong nước nằm trong danh mục được công nhận do hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định hoặc là tác giả của 01 bài báo cáo hội thảo khoa học quốc tế có phản biện và số ISBN.
- **Mức 2:** Là tác giả của 01 bài báo khoa học trong nước nằm trong danh mục được công nhận do hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định hoặc là tác giả của 01 bài báo cáo hội thảo khoa học quốc tế có phản biện và số ISBN.

1.4 Học bổng Khuyến khích học tập và Nghiên cứu khoa học

1.4.1 Học bổng Khuyến khích học tập

- Học bổng 25% học phí toàn học kỳ được cấp cho những học viên có kết quả học tập cao nhất trong học kỳ;
- Số lượng: 10% số lượng học viên đang theo học của Khóa;
- Học viên vừa thỏa điều kiện nhận học bổng tuyển sinh và học bổng khuyến khích sẽ nhận mức học bổng cao hơn;
- Điểm trung bình tích lũy trong học kỳ của học viên được xét học bổng ≥ 80 và số tín chỉ đạt được trong học kỳ phải ≥ 10 ;
- Học bổng chỉ được cấp cho các học kỳ chính thức (không cấp cho thời gian gia hạn). Kết quả học kỳ hè được tính chung với học kỳ 2 của năm.

1.4.2 Học bổng Nghiên cứu khoa học

- Nếu học viên có năng lực nghiên cứu khoa học tốt (ưu tiên những ứng viên đã có công bố khoa học), cam kết tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và tham gia vào 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp ĐHQG trở lên của Khoa/Bộ môn, sẽ được xét tuyển làm trợ lý nghiên cứu và nhận hỗ trợ sinh hoạt phí từ nhà trường là 3.5 triệu/tháng và chi phí thêm 1.5 triệu/tháng từ giảng viên hướng dẫn.

2. Học bổng trình độ Tiến sĩ

2.1 Mức học bổng

Nghiên cứu sinh được miễn học phí cho toàn khóa học tại trường ĐHQT (không bao gồm khóa Bridging program và các môn trong học phần bổ sung bậc Đại học và Thạc sĩ) theo một trong ba mức sau:

- ❖ **Mức 1:** Miễn 100% học phí toàn khóa học
- ❖ **Mức 2:** Miễn 50% học phí toàn khóa học.
- ❖ **Mức 3:** Miễn 25% học phí toàn khóa học.



2.2 Điều kiện nhận học bổng

Mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Đối tượng	Nghiên cứu sinh tốt nghiệp Thạc sĩ (hoặc Đại học) từ loại Giỏi trở lên và đạt điểm xét duyệt đề cương nghiên cứu sinh ≥ 8.5 .	Nghiên cứu sinh tốt nghiệp Thạc sĩ (hoặc Đại học) từ loại Giỏi trở lên và đạt điểm xét duyệt đề cương nghiên cứu sinh từ 7.5 đến 8.0; hoặc đạt điểm xét duyệt đề cương nghiên cứu sinh ≥ 8.0 (không kể loại tốt nghiệp Thạc sĩ hoặc Đại học).	Nghiên cứu sinh đạt điểm xét duyệt đề cương nghiên cứu sinh ≥ 7.0 (không kể loại tốt nghiệp Thạc sĩ hoặc Đại học).
Điều kiện	Cam kết làm nghiên cứu khoa học và trợ giảng 02 môn cao học/học kỳ theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.	Cam kết làm nghiên cứu khoa học và trợ giảng 01 môn cao học/học kỳ theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.	Trợ giảng 01 môn cao học/năm theo sự phân công của Khoa/Bộ môn.

Lưu ý: Xét duyệt đề cương nghiên cứu sinh áp dụng thang điểm 10.

2.3 Điều kiện duy trì học bổng

- Đảm bảo tiến độ đào tạo theo thiết kế chuẩn với GPA $\geq 75/100$, trong đó không có môn nào $< 55/100$, áp dụng cho tất cả các ngành đào tạo;
- Đối với Nghiên cứu sinh nhận học bổng mức 1 và 2, sau học kỳ đầu tiên cần thông nhất với giảng viên hướng dẫn để tham gia nghiên cứu 01 đề tài cấp ĐHQG trở lên, chủ trì bởi Trường Đại học Quốc tế;
- Nghiên cứu sinh cần đảm bảo các yêu cầu về thời gian công tác và kết quả nghiên cứu khoa học như sau:

Mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Điều kiện	+ Làm việc tại Khoa/Bộ môn tối thiểu 20 giờ/tuần + Được Khoa/Bộ môn xác nhận Đạt trong công tác nghiên cứu khoa học. + Làm trợ giảng cho môn lý thuyết 120 tiết/năm; hoặc giảng dạy thực hành 240 tiết/năm. + Học đúng tiến độ.	+ Làm việc tại Khoa/Bộ môn tối thiểu 10 giờ/tuần + Được Khoa/Bộ môn xác nhận Đạt trong công tác nghiên cứu khoa học. + Làm trợ giảng cho môn lý thuyết 60 tiết/năm; hoặc giảng dạy thực hành 120 tiết/năm. + Học đúng tiến độ.	+ Làm trợ giảng cho môn lý thuyết 30 tiết/năm; hoặc giảng dạy thực hành 60 tiết/năm. + Học đúng tiến độ.

Đối với Nghiên cứu sinh cam kết tham gia công tác nghiên cứu khoa học, cần đảm bảo yêu cầu về bài báo công bố khoa học như sau:

- **Mức 1:** là tác giả hoặc đồng tác giả của 01 bài báo non-ISI hoặc Scopus đã được công bố; hoặc là tác giả của 02 bài báo khoa học trong nước nằm trong danh mục được công nhận do hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định hoặc là tác giả chính của 02 bài báo cáo hội thảo khoa học quốc tế có phản biện và số ISBN.

o **Mức 2:** là tác giả của 01 bài báo khoa học trong nước nằm trong danh mục được công nhận do hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định hoặc là tác giả chính của 01 bài báo cáo hội thảo khoa học quốc tế có phản biện và số ISBN

3. Thời gian áp dụng học bổng

- Chính sách học bổng này được áp dụng từ khóa tuyển năm 2019.
- Học bổng chỉ được cấp trong thời gian khóa học chính thức, học viên bị trễ hạn thi trong thời gian trễ không được nhận học bổng.
- Học viên tạm dừng, bảo lưu ở học kỳ nào thì không được nhận học bổng ở học kỳ đó.
- Với học viên trúng tuyển, thuộc diện được nhận học bổng: nếu học viên không nhập học thì học bổng sẽ bị hủy.

Nhà trường đề nghị Khoa/Bộ môn/Trung tâm và các đơn vị thông báo rộng rãi đến giảng viên, sinh viên, học viên được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Khoa: QTKD, CNSH, KTĐT, CNTT;
- Bộ môn: KTHTCN, KTYS, Toán;
- Phòng KHTC;
- Trung tâm: ĐTQLC;
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Tiến Khoa

